

Ngày 31/03/2025	18,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.4%	-16.1%	-15.5%

	2024	
ROE	1.0%	+/- YoY ▼ 0.1%

	Q1/25		
DT thuần	126	QoQ ▼ 66.0 ▼ 34.4%	YoY ▼ 95.0 ▼ 43.0%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	711	YoY ▼ 225 ▼ 24.1%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	22.7	QoQ ▼ 24.1 ▼ 51.4%	YoY ▼ 24.5 ▼ 51.8%
	tỷ VNĐ		

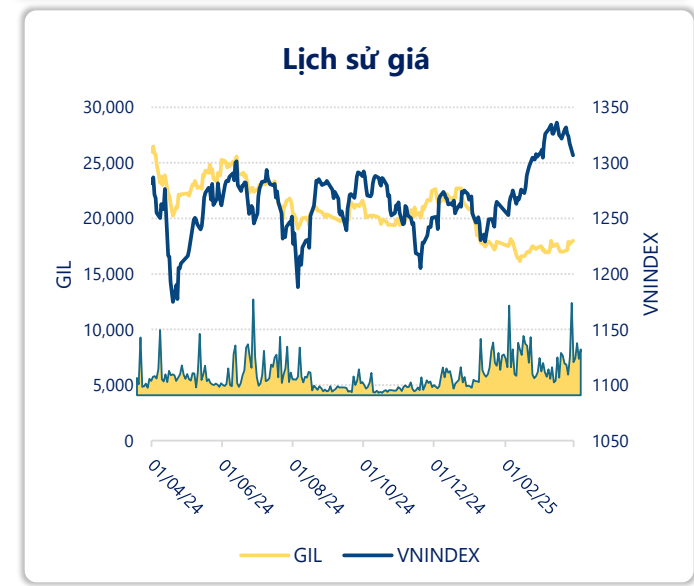
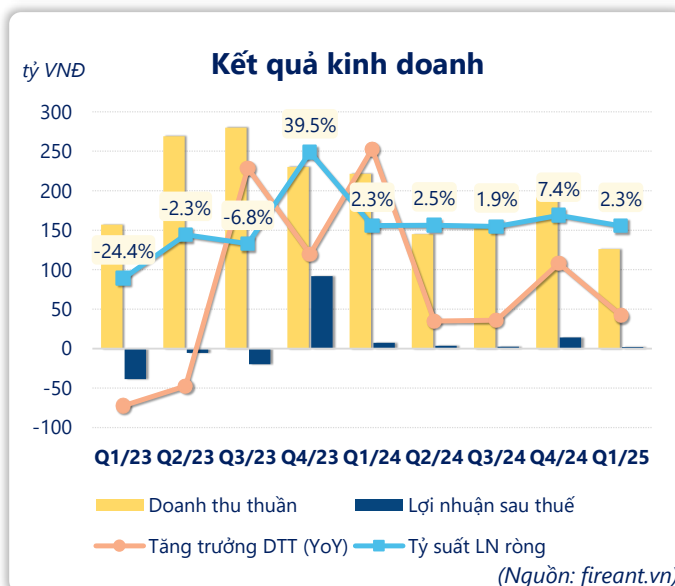
	2024	
LN gộp	146	YoY ▲ 84.9 ▲ 139%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	5.55	QoQ ▲ 3.52 ▲ 173%	YoY ▲ 1.80 ▲ 48.0%
	tỷ VNĐ		

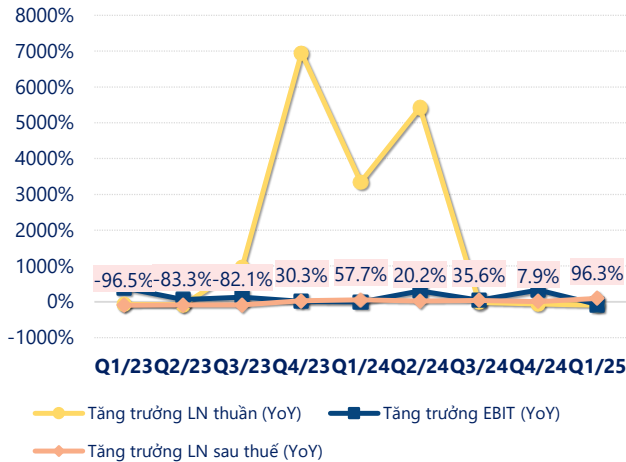
	2024	
LN thuần	-1.60	YoY ▲ 49.5 ▲ 96.9%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	2.10	QoQ ▼ 12.2 ▼ 85.3%	YoY ▼ 5.12 ▼ 70.8%
	tỷ VNĐ		

	2024	
LN sau thuế	27.6	YoY ▼ 1.30 ▼ 4.3%
	tỷ VNĐ	

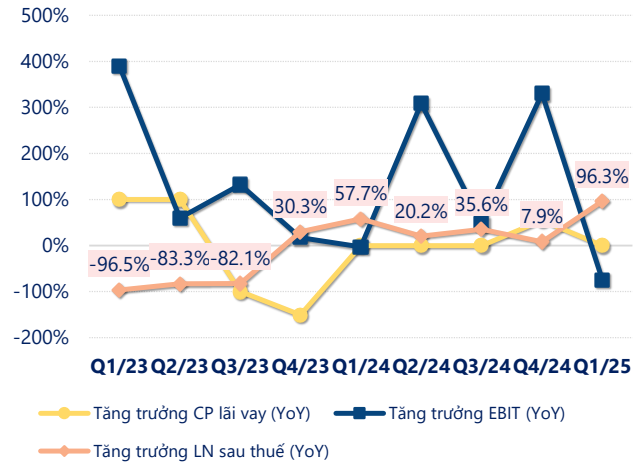


Tăng trưởng lợi nhuận



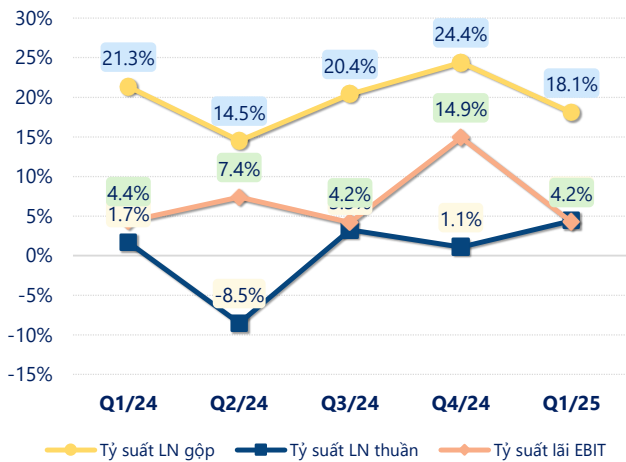
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



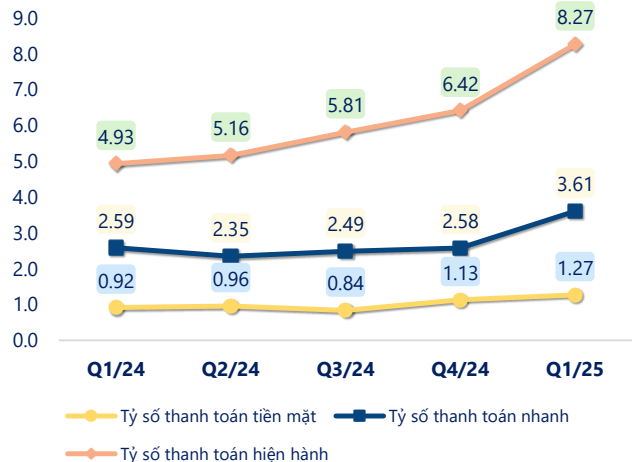
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



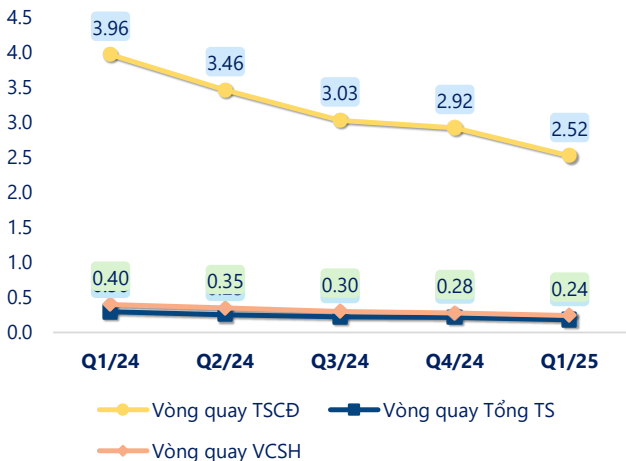
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



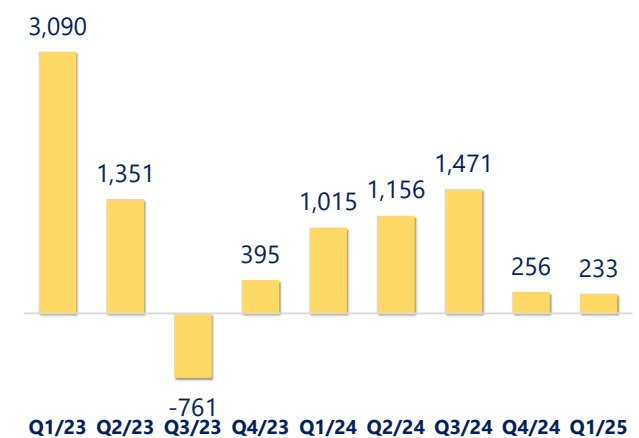
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	126	221	-43.0%	711	936	-24.1%
Giá vốn hàng bán	103	174	-40.6%	565	875	-35.5%
Lợi nhuận gộp	22.7	47.2	-51.8%	146	61.1	139%
Doanh thu HĐTC	15.8	8.38	88.2%	70.7	110	-35.9%
Chi phí TC	1.99	7.13	-72.2%	43.6	62.4	-30.2%
Chi phí lãi vay	0	0.77	-100%	2.14	9.42	-77.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		-0.05	-0.05	4.9%
Chi phí bán hàng	1.02	1.72	-40.8%	5.88	4.77	23.3%
Chi phí QLDN	30.0	43.0	-30.3%	169	155	8.9%
LN thuần từ HĐKD	5.55	3.75	48.0%	-1.60	-51.1	96.9%
Lợi nhuận khác	-0.23	5.11	-105%	54.9	101	-45.7%
LN trước thuế	5.32	8.86	-39.9%	53.3	50.0	6.5%
Lợi nhuận sau thuế	2.10	7.22	-70.8%	27.6	28.9	-4.3%
LNST của CĐ cty mẹ	2.87	5.19	-44.8%	26.1	28.5	-8.4%

(Nguồn: fireant.vn)

